

Số: ...1549.../TM-BVML

Yên Lãng, ngày 20 tháng 8 năm 2026

V/v mời khảo sát, đề xuất nội dung kỹ thuật và báo giá sơ bộ dịch vụ Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống khí y tế trung tâm và hệ thống khí sạch phòng mổ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống khí y tế trung tâm và hệ thống khí sạch phòng mổ

Bệnh viện đa khoa Mê Linh có nhu cầu mời các đơn vị có đủ năng lực đến khảo sát, kiểm tra, đánh giá hiện trạng hệ thống khí y tế trung tâm và hệ thống khí sạch phòng mổ; trên cơ sở đó đề xuất nội dung, phạm vi công việc bảo trì, bảo dưỡng và báo giá sơ bộ để Bệnh viện tham khảo, xây dựng yêu cầu kỹ thuật và phục vụ các bước triển khai tiếp theo, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị mời khảo sát

1. Đơn vị mời khảo sát: Bệnh viện đa khoa Mê Linh.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm phối hợp khảo sát và tiếp nhận hồ sơ đề xuất:

Bà: Nguyễn Thị Xuân (SĐT: 0984616111), Phó phòng KHTH-VTYT.

3. Cách thức tiếp nhận hồ sơ đề xuất sau khảo sát:

- Nhận trực tiếp/ CPN tại địa chỉ: Phòng KHTH-VTYT, Thôn Thạch Đà 1 – xã Yên Lãng – TP. Hà Nội.

- Nhận qua email: khthbvml@gmail.com

Đề nghị Quý đơn vị sau khi khảo sát gửi hồ sơ đề xuất có ký, đóng dấu của đơn vị (bản giấy hoặc bản scan PDF), đồng thời gửi kèm file mềm định dạng Word/Excel để Bệnh viện thuận tiện trong việc tổng hợp, rà soát và xây dựng yêu cầu kỹ thuật.

Các đơn vị/công ty gửi hồ sơ đề xuất cho Bệnh viện theo cả hai cách thức nêu trên.

4. Thời gian khảo sát và tiếp nhận hồ sơ đề xuất: từ 14h00 ngày 20/8/2026 đến 31/8/2026.

Hồ sơ đề xuất gửi sau thời điểm nêu trên có thể không được tổng hợp trong đợt khảo sát này.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá sơ bộ: 120 ngày kể từ ngày 31/8/2026.

II. Nội dung yêu cầu khảo sát và đề xuất:

1. Danh mục thiết bị/hệ thống cần khảo sát: Theo Phụ lục 1 kèm theo Thư mời này.

2. Nội dung đề xuất sau khảo sát: Đơn vị khảo sát căn cứ hiện trạng thực tế để đề xuất cụ thể nội dung, phạm vi công việc bảo trì, bảo dưỡng đối với từng hạng mục thiết bị/hệ thống theo Phụ lục 1; đồng thời gửi báo giá sơ bộ để Bệnh viện tham khảo (theo mẫu Phụ lục 2 đính kèm).

3. Đơn vị tham gia khảo sát phải cử cán bộ kỹ thuật có năng lực phù hợp để kiểm tra, đánh giá hiện trạng thiết bị/hệ thống. Bệnh viện chỉ tổng hợp các đề xuất kỹ thuật và báo giá sơ bộ của đơn vị đã thực hiện khảo sát thực tế.

4. Đối với vật tư, linh kiện dự kiến cần sửa chữa hoặc thay thế (nếu có), đơn vị khảo sát đề xuất chủng loại phù hợp, tương thích với thiết bị/hệ thống hiện hữu và nêu rõ trong hồ sơ đề xuất.

5. Báo giá tại giai đoạn này là báo giá sơ bộ phục vụ việc tham khảo, xây dựng yêu cầu kỹ thuật; không phải là báo giá chính thức để xác định giá gói thầu hoặc làm căn cứ lựa chọn nhà thầu.

Để biết thêm các thông tin, quý đơn vị có thể liên hệ với Ông (bà): Nguyễn Thị Xuân (SĐT: 0984616111) - Phó phòng KHTH-VTTYT;

Bệnh viện rất mong nhận được sự quan tâm hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCKT, VTTYT.

Q. GIÁM ĐỐC *đ*



Bùi Đức Tiệp

Phụ lục 1
DANH MỤC THIẾT BỊ BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG
(Kèm theo Thư mời số 134/TM-BVML ngày 22/8/2026)

Stt	Danh mục thiết bị/hệ thống
I	HỆ THỐNG KHÍ Y TẾ TRUNG TÂM
1.1	Hệ thống bồn chứa Oxy lỏng: 01 hệ thống gồm 02 nguồn bồn Thiết bị 01 Tên thiết bị/số lượng: Bồn chứa Oxy lỏng kèm bộ hóa hơi - 01 bộ Model: Bồn C3; bộ hóa hơi VAP70 Hãng sản xuất/Xuất xứ: Cryolor/Pháp Thiết bị 02 Tên thiết bị/số lượng: Bồn chứa Oxy lỏng 5.000 lít kèm bộ hóa hơi - 01 bộ Model: Bồn chứa 5.000 lít; bộ hóa hơi theo cấu hình hiện hữu Hãng sản xuất/Xuất xứ: Thanhgas/Việt Nam
1.2	Hệ thống Oxy dự phòng: 01 hệ thống, cấu hình 02 nhánh x 10 bình Cụm dàn chai Tên thiết bị/số lượng: Nhánh cấp Oxy dự phòng - 02 nhánh, mỗi nhánh 10 bình Model: HCM - nhánh cấp cao áp Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Bộ điều phối Tên thiết bị/số lượng: Bộ điều phối/chuyển đổi nguồn và điều áp chung - 01 bộ Model: HCM Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản
2	Hệ thống khí nén trung tâm: 01 hệ thống Cụm máy nén Tên thiết bị/số lượng: Máy nén khí trục xoắn không dầu - 02 máy Model: SLP-37EB-S56 Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Bộ điều khiển Tên thiết bị/số lượng: Bộ điều khiển cho 02 máy nén khí - 01 bộ Model: Bộ điều khiển hệ thống SLP-37EB-S56 Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Dàn ngưng Tên thiết bị/số lượng: Dàn ngưng - 02 bộ Model: Theo cấu hình hệ thống SLP-37EB-S56 Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Bình tích khí Tên thiết bị/số lượng: Bình tích khí nén - 01 bình Model: Theo cấu hình hệ thống Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Cụm xử lý khí Tên thiết bị/số lượng: Hệ thống xử lý khí nén y tế 4 bar - 01 bộ Model: Medical Air Unit III

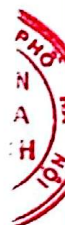
Stt	Danh mục thiết bị/hệ thống
	Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản
3	Hệ thống khí hút trung tâm: 01 hệ thống Cụm máy hút Tên thiết bị/số lượng: Máy hút chân không - 02 máy Model: VOP 321 Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Phin lọc khuẩn Tên thiết bị/số lượng: Hệ thống phin lọc khuẩn - 01 bộ Model: Bộ lọc khuẩn theo cấu hình VOP 321 Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Bình chân không Tên thiết bị/số lượng: Bình chứa chân không - 01 bình Model: Bình chân không theo cấu hình VOP 321 Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Bộ điều khiển Tên thiết bị/số lượng: Bộ điều khiển 02 máy hút chạy luân phiên - 01 bộ Model: Bộ điều khiển hệ thống VOP 321 Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Bộ tách dịch Tên thiết bị/số lượng: Thiết bị tách dịch động trên đường ống - 02 bộ Model: Theo cấu hình hệ thống Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản
4	Hệ thống CO₂ trung tâm: 01 hệ thống, cấu hình 02 nhánh x 02 bình Cụm dàn chai Tên thiết bị/số lượng: Nhánh cấp CO₂ - 02 nhánh, mỗi nhánh 02 bình Model: MT5 - nhánh cấp cao áp Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Bộ điều phối Tên thiết bị/số lượng: Bộ điều phối/chuyển đổi nguồn tự động - 01 bộ Model: MT5 Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản
5	Hệ thống báo động khí y tế: tổng số 11 bộ Chủng loại 01 Tên thiết bị/số lượng: Bảng báo động trung tâm cho 03 đường khí (O, A4, V) - 01 bộ Model: MPJ Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 02 Tên thiết bị/số lượng: Bảng báo động kèm hộp van khu vực cho 04 đường khí (O, A4, CO₂, V) - 01 bộ Model: Alarm Panel and Shut-off Valve - 4 gas Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 03

Stt	Danh mục thiết bị/hệ thống
	Tên thiết bị/số lượng: Bảng báo động kèm hộp van khu vực cho 03 đường khí (O, A4, V) - 04 bộ Model: Alarm Panel and Shut-off Valve - 3 gas Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 04 Tên thiết bị/số lượng: Bảng báo động kèm hộp van khu vực cho 02 đường khí (O, V) - 05 bộ Model: Alarm Panel and Shut-off Valve - 2 gas Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản
6	Hộp van kiểm soát khu vực và van cách ly đường ống: tổng số 13 thiết bị Chủng loại 01 Tên thiết bị/số lượng: Hộp van khu vực cho 04 đường khí (O, A4, CO₂, V) - 01 bộ Model: Shut-off Valve - 4 gas type Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 02 Tên thiết bị/số lượng: Hộp van khu vực cho 03 đường khí (O, A4, V) - 03 bộ Model: Shut-off Valve - 3 gas type Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 03 Tên thiết bị/số lượng: Van cách ly đường ống - 09 cái Model: Theo chủng loại lắp đặt thực tế Hãng sản xuất/Xuất xứ: Nhật Bản
7	Trụ khí treo trần: tổng số 04 bộ Chủng loại 01 Tên thiết bị/số lượng: Trụ khí treo trần 07 đầu ra (O, O, A4, V, V, CO₂, AGSU) - 01 bộ Model: Ceiling Column Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 02 Tên thiết bị/số lượng: Trụ khí treo trần 06 đầu ra (O, O, A4, V, V, AGSU) - 03 bộ Model: Ceiling Column Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản
8	Bộ ốp tường và thiết bị cấp khí đầu ra: tổng số 63 bộ Chủng loại 01 Tên thiết bị/số lượng: Bộ ốp tường 05 đầu ra (O, V, A4, O, V) - 06 bộ Model: CPS Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 02 Tên thiết bị/số lượng: Bộ ốp tường 03 đầu ra (O, A4, V) - 15 bộ Model: CPS Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản



Stt	Danh mục thiết bị/hệ thống
	Chủng loại 03 Tên thiết bị/số lượng: Bộ ốp tường 02 đầu ra (O, V) - 37 bộ Model: CPS Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 04 Tên thiết bị/số lượng: Bộ ốp tường 01 đầu ra Oxy (O) - 04 bộ Model: CPS Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản Chủng loại 05 Tên thiết bị/số lượng: Bộ ốp tường 01 đầu ra khí nén 4 bar (A4) - 01 bộ Model: CPS Hãng sản xuất/Xuất xứ: C&U/Nhật Bản
9	Hệ thống đường ống dẫn khí y tế: 01 hệ thống, tổng chiều dài 3.133 m Chủng loại 01 Tên thiết bị/số lượng: Ống đồng đường kính 12 mm - 901 m Model: Ống đồng Ø12 mm Chủng loại 02 Tên thiết bị/số lượng: Ống đồng đường kính 15 mm - 1.189 m Model: Ống đồng Ø15 mm Chủng loại 03 Tên thiết bị/số lượng: Ống đồng đường kính 22 mm - 545 m Model: Ống đồng Ø22 mm Chủng loại 04 Tên thiết bị/số lượng: Ống đồng đường kính 28 mm - 329 m Model: Ống đồng Ø28 mm Chủng loại 05 Tên thiết bị/số lượng: Ống đồng đường kính 35 mm - 169 m Model: Ống đồng Ø35 mm
II	HỆ THỐNG KHÍ SẠCH PHÒNG MỒ
1	Thiết bị AHU: tổng số 03 bộ Thiết bị 01 Tên thiết bị/số lượng: Thiết bị AHU-CDU-1, phin lọc G4/F7 - 01 bộ Model: RA20-15#AC.41 Hãng sản xuất/Xuất xứ: Reetech/Việt Nam Thiết bị 02 Tên thiết bị/số lượng: Thiết bị AHU-CDU-2, phin lọc G4/F7 - 01 bộ Model: RA20-10#AC.19 Hãng sản xuất/Xuất xứ: Reetech/Việt Nam Thiết bị 03 Tên thiết bị/số lượng: Thiết bị AHU-CDU-3, phin lọc G4/F7 - 01 bộ Model: RA20-15#AC.42 Hãng sản xuất/Xuất xứ: Reetech/Việt Nam
2	Phin lọc HEPA và khung lắp đặt: tổng số 14 bộ

Stt	Danh mục thiết bị/hệ thống
	Chủng loại 01 Tên thiết bị/số lượng: Phin lọc HEPA kích thước 762 x 762 x 149 mm - 06 bộ Model: HEPA 762 x 762 x 149 mm Hãng sản xuất/Xuất xứ: AFF/Malaysia Chủng loại 02 Tên thiết bị/số lượng: Phin lọc HEPA kích thước 610 x 610 x 149 mm - 08 bộ Model: HEPA 610 x 610 x 149 mm Hãng sản xuất/Xuất xứ: AFF/Malaysia
3	Hệ thống đồng hồ đo chênh áp: tổng số 09 bộ Chủng loại 01 Tên thiết bị/số lượng: Đồng hồ đo chênh áp dải 0-600 Pa - 06 bộ Model: Dải đo 0-600 Pa Hãng sản xuất/Xuất xứ: Honeywell/Đức Chủng loại 02 Tên thiết bị/số lượng: Đồng hồ đo chênh áp dải 0-70 Pa - 03 bộ Model: Dải đo 0-70 Pa Hãng sản xuất/Xuất xứ: Honeywell/Đức
4	Hệ thống điều khiển AHU kèm cảm biến: tổng số 03 bộ Thiết bị Tên thiết bị/số lượng: Hệ thống điều khiển AHU kèm cảm biến - 03 bộ Model: Bộ điều khiển AHU kèm cảm biến nhiệt độ, độ ẩm và chênh áp Hãng sản xuất/Xuất xứ: Honeywell/Mỹ; lắp ráp tại Mexico
5	Hệ thống điện trở sưởi: tổng số 03 bộ Thiết bị
6	Hệ thống đường ống gas lạnh, nước ngưng và ống gió: 01 hệ thống Hệ thống



BÁO GIÁ SƠ BỘ
Số: /BG/[tencongtvyviettat]

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Mê Linh

Trên cơ sở Thư mời khảo sát số: /TM-BVML ngày .../.../2026 của Bệnh viện đa khoa Mê Linh và kết quả khảo sát thực tế hệ thống khí y tế trung tâm và hệ thống khí sạch phòng mổ tại Bệnh viện đa khoa Mê Linh ngày .../.../2026, chúng tôi Công ty, mã số thuế:, địa chỉ:, kính gửi Bệnh viện báo giá sơ bộ dịch vụ Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống khí y tế trung tâm và hệ thống khí sạch phòng mổ như sau:

1. Giá dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng sơ bộ như sau:

STT	Tên dịch vụ/gói thầu	Khối lượng	Đơn vị tính	Giá dịch vụ sơ bộ (bao gồm các loại thuế, phí)	Thành tiền sơ bộ (bao gồm các loại thuế, phí)
1	Dịch vụ Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống khí y tế trung tâm và hệ thống khí sạch phòng mổ	01	Gói		

- Đơn vị báo giá lập kèm Bảng đề xuất nội dung bảo trì, bảo dưỡng, trong đó ghi đầy đủ nội dung công việc đề xuất đối với từng hạng mục theo Phụ lục 1 trên cơ sở kết quả khảo sát thực tế.

2. Thời gian hiệu lực của báo giá sơ bộ: 120 ngày kể từ ngày 31/8/2026.

3. Chúng tôi xác nhận và cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương tự khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán, không vi phạm các quy định của pháp luật về thuế và các vi phạm khác theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị nêu trong báo giá là giá sơ bộ tương ứng với phạm vi công việc do đơn vị đề xuất trên cơ sở khảo sát thực tế; phục vụ Bệnh viện tham khảo, tổng hợp và xây dựng yêu cầu kỹ thuật.

- Các thông tin thể hiện trong báo giá là hoàn toàn trung thực, hợp pháp.

- Thông tin người liên hệ: Họ và tên, chức danh, số điện thoại, địa chỉ email.

Nơi nhận:

- Như kính gửi.

- Lưu: VT.

..., ngày tháng ... năm 2026

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ

**BẢNG ĐỀ XUẤT NỘI DUNG BẢO TRÌ, BẢO DƯỠNG HỆ THỐNG KHÍ Y TẾ TRUNG TÂM
VÀ HỆ THỐNG KHÍ SẠCH PHÒNG MỔ**

Stt	Danh mục thiết bị/hệ thống	Nội dung công việc bảo trì, bảo dưỡng đề xuất
I	HỆ THỐNG KHÍ Y TẾ TRUNG TÂM	
1.1	Hệ thống bồn chứa Oxy lỏng: 01 hệ thống gồm 02 nguồn bồn Thiết bị 01 Tên thiết bị/số lượng: Bồn chứa Oxy lỏng kèm bộ hóa hơi - 01 bộ Model: Bồn C3; bộ hóa hơi VAP70 Hãng sản xuất/Xuất xứ: Cryolor/Pháp Thiết bị 02 Tên thiết bị/số lượng: Bồn chứa Oxy lỏng 5.000 lít kèm bộ hóa hơi - 01 bộ Model: Bồn chứa 5.000 lít; bộ hóa hơi theo cấu hình hiện hữu Hãng sản xuất/Xuất xứ: Thanhgas/Việt Nam	- -
1.2		- -

Chú ý: Đơn vị khảo sát ghi đầy đủ nội dung công việc bảo trì, bảo dưỡng đề xuất đối với từng hạng mục theo Phụ lục 1, căn cứ kết quả khảo sát hiện trạng thực tế.